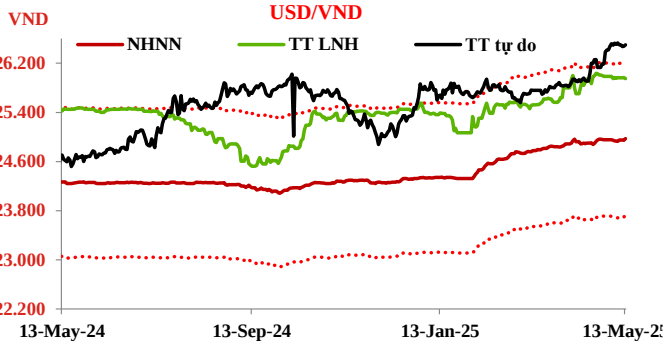


Tin trong nước ngày 13/05

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 13/05, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.973 VND/USD, tăng mạnh 28 đồng so với phiên đầu tuần. Tỷ giá mua giao ngay được niêm yết ở mức 23.775 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 26.171 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.962 VND/USD, giảm 11 đồng so với phiên 12/05. Tỷ giá trên thị trường tự do không thay đổi ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 26.380 VND/USD và 26.500 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 13/05, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,02 – 0,07 đpt ở các kỳ hạn ngắn trong khi đi ngang ở kỳ hạn 1M so với phiên cuối tuần trước, cụ thể: ON 4,07%; 1W 4,28%; 2W 4,38% và 1M 4,50%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giữ nguyên ở kỳ hạn ON trong khi tăng nhẹ 0,01 đpt ở các kỳ hạn còn lại, giao dịch tại: ON 4,30%; 1W 4,36%; 2W 4,42%, 1M 4,47%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp biến động nhẹ trái chiều, chốt phiên ở mức: 3Y 2,19%; 5Y 2,44%; 7Y 2,77%; 10Y 3,08%; 15Y 3,22%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 10.000 tỷ đồng kỳ hạn 7 ngày, 10.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 14 ngày, 5.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 35 ngày và 3.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 91 ngày, lãi suất đều ở mức 4,0%. Có 5.055,96 tỷ đồng trúng thầu ở 2 kỳ hạn 7 ngày và 14 ngày; không có khối lượng trúng thầu ở các kỳ hạn còn lại. Có 7.539,65 tỷ đồng đảo hạn. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Như vậy, NHNN hút ròng 2.483,69 tỷ đồng từ thị trường qua nghiệp vụ thị trường mở phiên hôm qua. Có 56.315,07 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố.
- Thị trường chứng khoán:** Thị trường phiên hôm qua rất tích cực, sắc xanh chiếm lĩnh hầu hết các nhóm ngành. Chốt phiên, VN-Index tăng 10,17 điểm (+0,79%) lên 1.293,43 điểm; HNX-Index tăng 1,89 điểm (+0,87%) đạt 217,93 điểm; UPCoM-Index thêm 0,96 điểm (+1,03%) lên 94,55 điểm. Thanh khoản thị trường tăng khá với giá trị giao dịch đạt trên 23.400 tỷ đồng. Khối ngoại mua ròng mạnh gần 950 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Ngày 13/05, Bộ Tài chính trình Quốc hội dự thảo Nghị quyết về việc tiếp tục giảm thuế VAT.** Theo đó, mức thuế suất VAT dự kiến sẽ được điều chỉnh giảm từ 10% xuống còn 8% đối với đa số hàng hóa và dịch vụ. Các lĩnh vực không thuộc diện áp dụng bao gồm: viễn thông, tài chính - ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản, sản phẩm kim loại, khai khoáng (trừ than), cùng các mặt hàng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt (ngoại trừ xăng). Nếu được thông qua, chính sách này sẽ có hiệu lực từ ngày 01/07/2025 đến hết ngày 31/12/2026. Bộ Tài chính ước tính tổng thu NSNN có thể giảm khoảng 121.740 tỷ đồng trong giai đoạn từ ngày 1/7/2025 đến hết năm 2026 do thực hiện chính sách giảm thuế VAT.

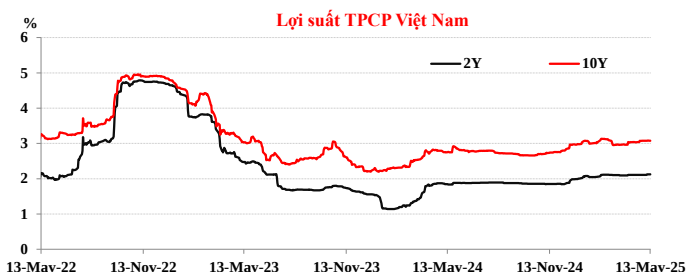


Lãi suất LNH

Trái phiếu

Kỳ hạn	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lãi suất	D/D
ON	4.07	-0.07	4.30	0.00	3Y	2.19	0.000
1W	4.28	-0.02	4.36	0.01	5Y	2.44	0.000
2W	4.38	-0.02	4.42	0.01	7Y	2.77	-0.002
1M	4.50	0.00	4.47	0.01	10Y	3.08	0.003
2M	4.68	0.00	4.51	0.00	15Y	3.22	-0.003
3M	4.73	0.03	4.54	0.02			
6M	4.98	0.00	4.62	0.01			
9M	5.18	0.00	4.63	0.01			
1Y	5.24	0.00	4.63	0.01			

Lợi suất TPCP Việt Nam

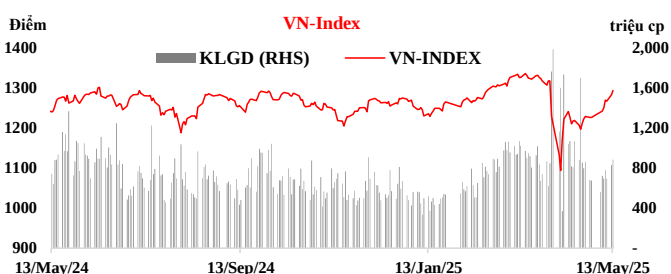


Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%/năm)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
13-05-25	1	7	4.00	10,000	3,996.46	7,539.65	- 2,483.69	56,315.07
13-05-25	1	14	4.00	10,000	1,059.50	7,539.65	- 2,483.69	56,315.07
13-05-25	1	35	4.00	5,000	-	7,539.65	- 2,483.69	56,315.07
13-05-25	1	91	4.00	3,000	-	7,539.65	- 2,483.69	56,315.07

Chứng khoán ngày 13/05/2025

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1293.43	217.93	94.55
%/ngày	0.79%	0.87%	1.03%
%/29/12/2023	14.5%	-5.7%	8.6%
KLGD (tr.đ.vị)	883.81	73.33	42.8
GTGD (tỷ đ)	21715	1197.04	492.75
NĐTNN mua (tỷ đ)	3878362	72.92	26.74
NĐTNN bán (tỷ đ)	2934653	51.56	43.40



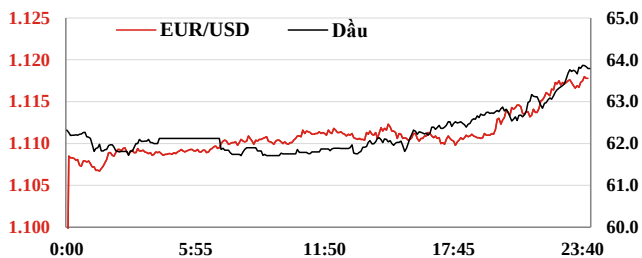
Tin quốc tế

■ **CPI tại Mỹ tăng chậm hơn dự báo.** Văn phòng Thống kê Mỹ công bố chỉ số giá tiêu dùng CPI lõi và CPI toàn phần tại nước này cùng tăng 0,2% m/m trong tháng 4, thấp hơn so với dự báo cùng tăng 0,3%. Trong tháng 3 trước đó, CPI toàn phần giảm 0,1% và CPI lõi tăng 0,1% m/m. So với cùng kỳ năm 2024, CPI toàn phần tháng 4 tăng 2,3% y/y, thấp hơn so với mức 2,4% của tháng trước đó; và CPI lõi tăng 2,8% y/y, không thay đổi so với tháng 3. Đây là chỉ báo CPI toàn phần thấp nhất trong vòng 4 năm trở lại đây, kể từ tháng 02/2021. Mặc dù vậy, thị trường không cho rằng những con số trên ảnh hưởng mạnh tới quyết định của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ Fed trong cuộc họp tiếp theo, sau khi chính cơ quan này cho thấy thái độ thận trọng đối với cuộc chiến thuế quan trong cuộc họp ngày 06-07/05. Theo dự báo của CME, có tới 91% khả năng Fed sẽ không thay đổi LSCS ở mức 4,25% - 4,5% tại cuộc họp ngày 18/06, và kịch bản chiếm ưu thế đang là 2 lần cắt giảm trong năm nay, đưa LSCS cuối năm về mức 3,75% - 4,0%.

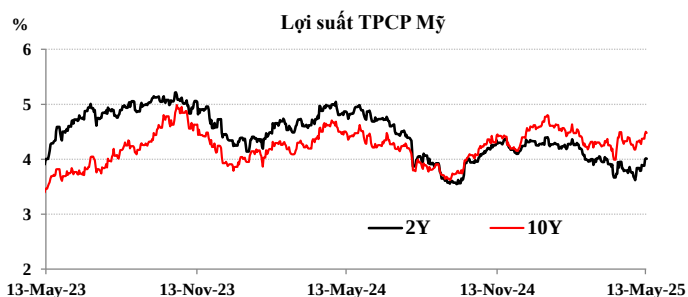
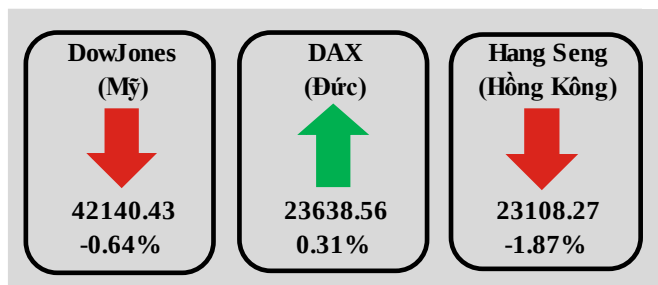
■ **Thị trường lao động Anh ghi nhận một số chỉ báo quan trọng.** Đầu tiên, Văn phòng Thống kê Quốc gia Anh ONS cho biết số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tại nước Anh chỉ tăng 5,2 nghìn đơn trong tháng 4 sau khi giảm 16,9 nghìn ở tháng 3 (điều chỉnh từ kết quả tăng 24 nghìn theo thống kê sơ bộ), đồng thời thấp hơn rất nhiều so với dự báo tăng 22,3 nghìn đơn. Mặc dù vậy, tỷ lệ thất nghiệp tại nước Anh trong tháng vừa qua tăng nhẹ lên mức 4,5% từ mức 4,4% của tháng 3, khớp với con số được dự báo. Cuối cùng, thu nhập bình quân của người lao động nước này tăng 5,5% 3m/y trong các tháng 02-03-04, thấp hơn một chút so với mức 5,7% của tháng 01-02-03 song vẫn tích cực hơn so với kỳ vọng tăng 5,2%. Theo các chuyên gia, thị trường lao động Anh vẫn đang có những dấu hiệu hạ nhiệt, có thể tạo cơ sở để NHTW Anh BOE tiếp tục cắt giảm LSCS thêm 2 lần nữa trong năm nay, sau 2 lần cắt giảm ở những tháng đầu năm.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
13-05	13:00	***	Số thay đổi đơn xin trợ cấp thất nghiệp tại Anh T4	5.2K	22.3K	-16.9K
13-05	13:00	**	Thu nhập bình quân tại Anh 3m/y T4	5.5	5.2	5.7
13-05	13:00	**	Tỷ lệ thất nghiệp tại Anh T4	4.5	4.5	4.4
13-05	19:30	***	CPI lõi Mỹ mm T4	0.2	0.3	0.1
13-05	19:30	***	CPI toàn phần Mỹ mm T4	0.2	0.3	-0.1
14-05	8:30	***	Chỉ số tiền lương tại Úc qq Q1		0.8	0.7
14-05	13:00	*	CPI chính thức tại Đức mm T4		0.4	0.4



	13 May 25	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	101.00	-0.77%	1.78%	-6.90%
USD/CNY	7.21	0.05%	-0.15%	-1.28%
USD/EUR	0.89	-0.87%	1.65%	-7.43%
USD/JPY	147.47	-0.66%	3.55%	-6.18%
USD/KRW	1415.99	0.06%	3.00%	-4.12%
USD/SGD	1.30	-0.37%	1.06%	-4.70%
USD/TWD	30.43	0.11%	1.61%	-7.19%
USD/THB	33.20	-0.81%	1.75%	-3.09%
USD/VND Trung tâm	24973	0.11%	0.14%	2.62%
USD/VND LNH	25962	-0.04%	0.00%	1.87%
USD/VND tự do	26380	0.02%	-0.19%	2.44%
Vàng	3247.40	0.42%	-5.30%	23.77%
Dầu WTI	63.67	2.78%	7.75%	-11.22%



Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	4.75%	4.50%	18/12/2023	18/6/2025
Châu Âu	EUR	2.65%	2.40%	17/4/2025	5/6/2025
Anh	GBP	4.50%	4.25%	8/5/2025	19/6/2025
Nhật	JPY	0.10%	0.25%	31/7/2024	17/6/2025
Australia	AUD	4.35%	4.10%	18/2/2025	20/5/2025

Thị trường chứng khoán

VN-INDEX



VN-Index tăng mạnh, đóng cửa tại 1.293,43 điểm. Thị trường tiếp tục đi lên cho thấy đà hồi phục rất mạnh. VN-Index có thể sẽ tiếp tục hiện sắc xanh trong những phiên sắp tới, tuy nhiên có thể gặp sự rung lắc tương đối mạnh khi tiến gần lại ngưỡng kháng cự quan trọng 1300 điểm.

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh – Đống Đa – Hà Nội
ĐT: 04.3771 8989 – Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh – Trưởng Nhóm

Email: Ninhnnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang – CVCC phân tích

Email: Giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn